

Số: 06/2018/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đặng An Thanh.

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Bình.

Bà Huỳnh Thanh Duyên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên họp:*** Bà Nguyễn Thị Tiểu Hồng - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 1363/2017/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 9 năm 2017, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ vào Điều 48; điểm c khoản 1 Điều 217; khoản 3, khoản 4 Điều 218; Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “tranh chấp tài sản chung sau ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại đơn kháng cáo ngày 01 tháng 11 năm 2017, ông Nguyễn Văn Đ là người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn T1 theo Hợp đồng ủy quyền ngày 05 tháng 8 năm 2016 (đồng thời là đại diện theo ủy quyền của các thành viên gia đình ông T1 và ông Đ theo 02 hợp đồng ủy quyền cùng ngày 31 tháng 8 năm 2016) yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục xem xét đơn của ông về việc đề nghị hủy Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 298/2009/GCN-UB do Ủy ban nhân dân huyện C cấp ngày 04 tháng 11 năm 2009 mang tên Nguyễn Văn T1 và Nguyễn Thị Thanh T, công nhận căn nhà và đất số Ấp A, xã B, huyện C thuộc quyền sở hữu của cha, mẹ cùng các anh, chị, em của ông T1 và ông Đ.

XÉT THẤY:

[1] Tại đơn kháng cáo, ông Đ thừa nhận ông đã làm đơn xin rút lại đơn yêu cầu độc lập. Tại Đơn xin rút đơn yêu cầu độc lập ghi ngày 28 tháng 9 năm 2017,

ông Nguyễn Văn Đ khẳng định: “Tôi xin rút toàn bộ nội dung đơn yêu cầu độc lập, tôi cam kết việc rút đơn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật”. Ông Đ có đầy đủ năng lực nên phải chịu trách nhiệm về các hoạt động tố tụng do ông thực hiện dù ông làm theo lời khuyên của người khác. Khi được thông báo việc nguyên đơn đã rút đơn khởi kiện, ông Đ có quyền yêu cầu và đợi sau khi được xem đơn, biết rõ lý do rút đơn của nguyên đơn rồi mới quyết định rút đơn của mình. Vì vậy, Hội đồng phúc thẩm không chấp nhận lý do ông Đ kháng cáo vì Tòa án cấp sơ thẩm yêu cầu ông rút đơn và không cho ông không biết rõ lý do rút đơn khởi kiện của nguyên đơn.

[2] Sau khi nguyên đơn rút đơn khởi kiện, ông Đ rút toàn bộ nội dung đơn đề nghị của mình. Vì các bên đã rút hết yêu cầu nên Tòa án cấp sơ thẩm ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án là đúng quy định tại Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm quyết định đình chỉ giải quyết vụ án, trả lại cho ông Đ tiền tạm ứng án phí nên Tòa án cấp phúc thẩm không có thẩm quyền tiếp tục xem xét đơn của ông Đ liên quan đến nhà, đất và Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở có tên của nguyên đơn. Theo pháp luật tố tụng dân sự, Hội đồng phúc thẩm chỉ có quyền xem xét giữ nguyên, sửa hoặc hủy quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm để tiếp tục giải quyết vụ án. Như phân tích trên, Quyết định sơ thẩm được ban hành đúng pháp luật nên Hội đồng phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của ông Đ.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp phát biểu ý kiến như sau: Đề nghị Hội đồng phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn Đ, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Quan điểm này phù hợp với quan điểm của Hội đồng phúc thẩm nên Hội đồng phúc thẩm chấp nhận.

[5] Ông Đ không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn Đ, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 1363/2017/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Văn Đ phải chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tạm ứng án phí phúc thẩm

đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0048123 ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- Ông Nguyễn Văn Đ (Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh);
- Lưu VP (3), hồ sơ vụ án, PMT, 12.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(Đã ký)

Đặng An Thanh